

## ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN

### Báo cáo định hướng xây dựng kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2025

(Kèm theo Văn bản số: /UBND-TCKH ngày /5/2024 của UBND huyện Phong Thổ )

#### Căn cứ xây dựng định hướng kế hoạch năm 2025

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025;
- Các Đề án, Chương trình, Kế hoạch của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện trong giai đoạn 2021-2025 đối với từng ngành, lĩnh vực cụ thể.
- Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2024.

#### I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2024

##### 1. Thuận lợi, khó khăn

##### 2. Kết quả thực hiện

Các phòng, ban ngành huyện, UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao đánh giá khái quát kết quả ước thực hiện trong 6 tháng đầu năm và cả năm 2024 của đơn vị theo các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của của HĐND huyện, Quyết định số 3868/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện.

##### 3. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

#### II. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM 2025

Trên cơ sở ước thực hiện 6 tháng đầu năm và cả năm 2024, căn cứ Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 các phòng, ban, ngành huyện và UBND các xã, thị trấn dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu như sau:

##### 1. Dự báo tình hình: Thuận lợi, khó khăn

##### 2. Mục tiêu chung

Các cơ quan, đơn vị đề xuất mục tiêu chung của năm 2025 đối với ngành, lĩnh vực được giao.

##### 3. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Các đơn vị căn cứ kết quả thực hiện các năm 2021-2023 và ước thực hiện năm 2024 để xây dựng chỉ tiêu năm 2025 phù hợp, khả thi, đồng thời mang tính phấn đấu cao, quyết tâm hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu,

chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 2021-2025 đã giao tại Quyết định số 4637/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND huyện Phong Thổ giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025

- Phân tích cụ thể các căn cứ, cơ sở đề xuất từng chỉ tiêu thành phần trong 10 nhóm chỉ tiêu chính của năm 2025: Thực trạng, kết quả thực hiện năm 2024; căn cứ, cơ sở, dữ liệu để xây dựng chỉ tiêu năm 2025 (*tăng/giảm bao nhiêu so với năm 2024, cụ thể tăng/giảm ở phần nào, đơn vị nào, cơ sở cho việc tăng/giảm đó,...*).

- Trên cơ sở dự ước kế hoạch năm 2025, các đơn vị cập nhật kết quả ước thực hiện cả giai đoạn 2021-2025, so sánh với kế hoạch 5 năm (*theo Biểu đính kèm*). Đối với các chỉ tiêu dự ước không đạt kế hoạch đề nghị nêu rõ lý do, nguyên nhân.

### **3. Định hướng các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu**

#### **3.1. Về phát triển kinh tế**

- a) Phát triển nông, lâm, ngư nghiệp và xây dựng nông thôn mới
- b) Phát triển công nghiệp - xây dựng
- c) Phát triển thương mại - dịch vụ
- d) Hoạt động tài chính - ngân hàng
- đ) Tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi phát triển các thành phần kinh tế:

....

#### **3.2. Về phát triển văn hóa, xã hội; thực hiện tiến bộ công bằng xã hội**

- a) Giáo dục và đào tạo
- b) Y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân
- c) Giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm và bảo đảm an sinh xã hội
- d) Văn hóa, thể thao, thông tin - truyền thông
- đ) Phát triển khoa học - công nghệ
- e) Công tác dân tộc, tôn giáo

...

**3.3. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai**

**3.4. Về cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; công tác phòng chống tham nhũng, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

**3.5. Quốc phòng - an ninh và công tác đối ngoại**

...

### **III. ĐỐI VỚI HỆ THỐNG CHỈ TIÊU**

Đề nghị cung cấp số liệu theo Biểu mẫu đính kèm.

---